

## Giao Chỉ và Tượng quận Phụ lục

Trần Việt Bắc

### Độc "Tần Hán Tượng quận biện tích" (秦汉象郡辨析)

Của học giả Lý Long Chương<sup>1</sup> (李龙章)

Nhân khi đang viết bài "*Giao Chỉ và Tượng quận*" trong mục diễn đàn của Việt Báo "*Việt Nam, đất nước và con người*", một độc giả - bạn ATran- đã góp ý và chỉ dẫn tới trang [http://www.iqh.net.cn/lSDL\\_xSDt\\_show.asp?column\\_id=2065&column\\_cat\\_id=386](http://www.iqh.net.cn/lSDL_xSDt_show.asp?column_id=2065&column_cat_id=386), nơi đăng bài viết "Tần Hán Tượng quận biện tích" của học giả Lý Long Chương. Bài này nói về cùng một đề tài - **Vấn đề Giao Chỉ và Tượng quận**. Tuy nhiên vì một sự lầm lẫn<sup>2</sup>, người viết đã không chú trọng đến điều này. Tới khi có một độc giả khác - bạn Chauphihwangza- đã nêu lên các câu hỏi, người viết vào trang này, dùng nhu liệu HannoConv 1.0 để phiên dịch, rồi tra tự điển để tìm hiểu, mới biết là bài viết của ông Lý rất có giá trị. Học giả họ Lý đã tham khảo rất nhiều để dẫn chứng cũng như phản biện. Bài viết này đã nêu lên đầy đủ những tài liệu cổ, giúp cho sự biện luận của ông, để đưa ra kết luận về nơi tọa lạc của Tượng quận thời Tần theo địa lý ngày nay.

*Nhất - Tượng quận vấn đề tranh luận đích do lai hoà nghiên cứu trạng huống*

Trong phần mở đầu, học giả họ Lý đã nêu lên nguồn gốc của sự tranh luận từ câu viết trong Hán thư, Địa lý chí : "“*cố Tần Tượng quận, Vũ đế Nguyên Đĩnh lục niên (111BC) khai*”

*Nhị - Nhật Nam thuyết tồn tại đích vấn đề*

Trong phần hai, ông Lý đưa ra những tài liệu đã gây nên vấn đề mâu thuẫn trong sử liệu, mà ông gọi là "**Thuyết Nhật Nam**"<sup>3</sup>:

---

<sup>1</sup> Học giả Lý Long Chương là tác giả sách "*Lĩnh Nam địa khu xuất thổ thanh đồng khí nghiên cứu*", (岭南地区出土青铜器研究), nhà xuất bản : "*Văn Vật xuất bản xã*", 2006-12-1

<sup>2</sup> Người viết nhầm lẫn ở chữ "*Trung Việt biên cảnh*", và chữ "*Quảng Nam*" vì nghĩ nhầm là ông Lý nói về miền Trung của Việt Nam có tỉnh Quảng Nam (Quảng Nam - Guangnan 廣南 - là tên một thị trấn ngày nay của Trung Quốc. Thời nhà Tống có tên là đạo Đặc Ma -Temo 特磨 - gần ranh giới Quảng Tây và Vân Nam ngày nay, cách phía bắc thị xã Đồng Văn, Hà Giang, Việt Nam khoảng 100 km . Ghi chú trong sách ĐVSKT, quyển 1, trang 270: "*Đạo Đặc Ma: tức phủ Quảng Nam, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc*"). Rồi nghĩ là ông Lý muốn nói về vùng đất này thuộc quận Nhật Nam (vì không đọc nguyên bản). Sau đó suy đoán hấp tấp là lại có thêm một học giả của Trung Quốc muốn "vơ vào phần mình", mà không muốn tìm hiểu phần nào sự thật của lịch sử. Vì thế nên người viết lướt qua.

<sup>3</sup> Nguyên văn:

二、日南说存在的问题

综合鄂、覃二氏的论述，日南说赖以成立的主要史料有如下：

*Tổng hợp Ngạc (chủ thích của người viết: Ngạc Lư Thoa, là tên học giả Pháp: L.Aurousseau) - Đàm (chủ thích của người viết: Đàm Thánh Mẫn) nhị thị đích luận thuật, Nhật Nam thuyết lại dĩ thành lập đích chủ yếu sử liệu hữu như hạ :*

(1) [Hán chí ] Nhật Nam quận hạ Ban Cố chú viết : “cổ Tàn Tượng quận, Vũ đế Nguyên Đinh lục niên (111BC) khai, cánh danh .”

(2) [Thủy kinh • Ôn thủy chú ] dẫn Ứng Thiệu [Địa lý phong tục ký ] : “Nhật Nam, cổ Tàn Tượng quận, Hán Vũ đế Nguyên Đinh lục niên (111BC) khai” .

(3) [Sử Ký •Tần Thủy Hoàng bản kỷ ]Tượng quận hạ [tập giải ]dẫn Vi Thiệu chú : “kim Nhật Nam quận” .

(4) [Ôn thủy chú ]dẫn Vương Ân [Tán thư Địa Đạo ký ] : “(Nhật Nam ) quận khứ Lư Dung phố khẩu nhị bách lý, cổ Tàn Tượng quận Tượng Lâm huyện trị dã .”

(5) [Ôn thủy chú ] : “Thọ Linh thủy tự thành nam, đông dư Lư Dung thủy hợp, đông chú Lang Cứu Cứu thủy, sở tích hạ Đàm vi hồ, vị chi Lang Hồ phố khẩu. Hữu Tàn thời Tượng quận, hư vực do tồn .”

(6) [Ôn thủy chú ] : “Phổ Tây tức Lâm Ấp đô dã, trị điển trùng .....Tàn Hán Tượng quận chi Tượng Lâm huyện dã” .

Trong những các đề mục nêu trên, học giả họ Lý đã trình bày các lầm lẫn đã khởi đầu từ Hán thư của Ban Cố (mục số 1). Những tài liệu sau này tham khảo từ đoạn sử liệu của Ban Cố (mục số 1) đã đưa đến những vấn đề sai lầm. Sách "Thủy Kinh chú" (mục số 2) lập lại lời chú của Ban Cố . Chú giải của Vi Thiệu về " Sử Ký" (mục số 3) cũng sao lại sử liệu này. “, "Ôn Thủy chú" trong “Tán thư” với lời dẫn của Vương Ân (mục số 4), nói Tượng quận là Tượng Lâm (một quận Chiêm Thành thời cổ, tại miền trung của Việt Nam ngày nay), điều này càng sai lầm hơn nữa. Mục số (5, 6), ông Lý đã dùng những tham khảo địa lý từ những tài liệu cổ, để chứng minh 6 mục nêu trên là không đúng!

Sau khi đã nêu lên những sai lầm trong “thuyết Nhật Nam”, ông Lý đưa ra “**Thuyết Uất Lâm**”<sup>4</sup> để phản biện, cũng như những chứng minh bằng dẫn giải qua các tài liệu sau:

---

(1) 《汉志》日南郡下班固注曰：“故秦象郡，武帝元鼎六年开，更名。”

(2) 《水经·温水注》引应劭《地理风俗记》：“日南，故秦象郡，汉武帝元鼎六年开”。

(3) 《史记·秦始皇本纪》象郡下《集解》引韦昭注：“今日南郡”。

(4) 《温水注》引王隐《晋书地道记》：“(日南)郡去卢容浦口二百里，故秦象郡象林县治也。”

(5) 《温水注》：“寿水自城南，东与卢容水合，东注郎究水，所积下潭为湖，谓之狼湖浦口。有秦时象郡，墟域犹存。”

(6) 《温水注》：“浦西即林邑都也，治典冲……秦汉象郡之象林县也”。

<sup>4</sup> Nguyên văn:

三、秦汉象郡问题应如何解释

马司帛洛氏提出秦汉象郡郁林说的主要史料依据有四条：

(1) 《山海经·海内东经》：“水(山)出象郡谭城西，入东注江，入下隗西，会洞庭中”。

(2) 《山海经·海内东经》：“郁水出象郡，而西南注南海，入须陵东南”。

(3) 《汉书·高帝纪》臣瓚注：“《茂陵书》：象郡治临兰，去长安万七千五百里”。

### **Tam - Tần Hán Tượng quận vấn đề ứng như hà giải thích**

Phần 3 là phần phản biện của học giả họ Lý, ông đưa ra thuyết Uất Lâm để biện luận

*Mã Tư Bạch lạc thị đề xuất Tần Hán Tượng quận Uất Lâm thuyết đích chủ yếu sử liệu y cư / cư hữu tứ điều :*

(1) [Sơn Hải kinh<sup>5</sup> • Hải Nội Đông kinh ] : “Nguyên thủy (sơn ) xuất Tượng quận Đàm Thành tây, nhập đông Chủ giang, nhập hạ tuyến tây, hội Động Đình trung” .

(2) [Sơn Hải kinh • Hải Nội Đông kinh ] : “Uất thủy xuất Tượng quận, nhi tây nam chú Nam Hải, nhập Tu Lãng đông nam” .

(3) [Hán thư • Cao đế kỷ ] Thần Toán chú : “[Mậu Lãng thư ] : Tượng quận trị Lâm Lan, khứ Trường An vạn thất thiên ngũ bách lý” .

(4) [Hán thư • Thiệu đế kỷ ] : “(Nguyên Phụng ngũ niên (76 BC) ) thu, bãi Tượng quận, phân thuộc Uất Lâm, Kha” .

Trong 4 mục trên, họ Lý đã đưa ra những dẫn chứng từ sách địa lý thời cổ là “Sơn Hải kinh”, sách này đã viết về Tượng quận (mục 1 và 2). Sau đó ông đưa ra mâu thuẫn giữa khoảng cách từ Lâm Lan (quận trị của Tượng quận) đến kinh đô Trường An của nhà Hán - nay là Tây An, Xian 西安 ( mục 3) cùng với việc xoá bỏ Tượng quận thời Thiệu đế (76 TCN) để phản biện .

Học giả Lý Long Chương đã đi đến kết luận<sup>6</sup>, mà người viết tạm phiên âm sang Hán Nôm như sau:

---

(4) 《汉书·昭帝纪》：“(元凤五年)秋，罢象郡，分属郁林，柯”。

对于这四条史料，鄂、覃氏均认为问题很多，不可信。那么这几条史料是否可信，是否能合理解释秦汉象郡方位问题，这里不妨也作些分析。

首先应强调一点，历史地名考释是一项复杂工程，尤其是上古时期边郡问题，由于流传至今的相关史料不足，加上中原人士对南方山川地理有许多错误的认识，这都给类似象郡的问题考证带来困难。不过我认为，只要对有关材料不抱偏见，不死钻牛角尖，做到全面爬梳，去伪存真，合理的解释总能得出。

<sup>5</sup>“Sơn Hải kinh” (山海经) là một quyển sách viết về địa lý cũng như những chuyện thần thoại như chuyện bà Nữ Oa, chuyện Hậu Nghệ, v.v... Sách này được viết hơn 2000 năm về trước.

<sup>6</sup> Nguyên văn:

三、秦汉象郡问题应如何解释

秦汉象郡的领域仅凭现有资料不可能精确推测 从《海内东经》《茂陵书》《昭帝记》结合《汉志》分析

秦象郡范围应包括《汉志》武陵郡犍城县、郁林郡定周广郁、临尘、雍鸡县和柯郡的句町共六县。

相当于今湖南西南靖县及贵州东部锦屏、剑河以南；广西融江以西的河池地区、柳江以西忻城、百色地区、南 地区大明山西南至中越边境；云南东南文山州广南，富宁一带[21]。

汉高祖五年，为了钳制南越国，定边界地“犬牙相入”犍城划归武陵郡。自此汉象郡北界退至今广西三江县和贵州榕江、从江县以南，其余地域仍如秦代。

汉武帝平南越，由于象郡实为平西南夷的汉军攻取故汉武帝设益州刺史部时象郡因应被划入。

Tam - Tần Hán Tượng quận vẫn đề ứng như hà giải thích  
Tần Hán Tượng quận đích lãnh vực cận bằng hiện hữu tư liệu bất khả năng tinh xác suy trắc.  
Tông [Hải Nội Đông kinh][Mậu Lăng thư] [Thiệu đế ký] kết hợp [Hán chí] phân tích

Tần Tượng quận phạm vi ứng bao quát [Hán chí] **Vũ Lăng quận** Đàm Thành huyện - **hữu Uất Lâm** quận Đình Châu Quảng Uất - Lâm Trần - Ung Kê huyện hoà (Tường) Kha quận đích Câu Đình **cộng lục huyện** .

Tương đương vu kim Hồ Nam Tây nam Tĩnh huyện cập Quý Châu đông bộ Cẩm Bình - Kiếm Hà dĩ nam ; Quảng Tây Dung giang dĩ tây đích Hà Trì địa khu - Liễu giang dĩ tây Úc Thành - Bách Sắc địa khu - Nam Ninh địa khu Đại Minh sơn tây nam Trung Việt biên cảnh ; Vân Nam đông nam **Văn Sơn châu** Quảng Nam , Phủ Ninh nhất đại [21].

Hán Cao Tổ ngũ niên , vi liệu kiêm chế Nam Việt quốc , định biên giới địa “Khuyển Nha tương nhập” Đàm Thành hoạch quy Vũ Lăng quận . Tự thử Hán Tượng quận bắc giới thoái chỉ kim Quảng Tây Tam Giang huyện hoà Quý châu Dung giang- Tùng giang huyện dĩ nam , kỳ dư địa vực nhưng như Tần đại .

Hán Vũ đế bình Nam Việt , do vu Tượng quận thực vi bình Tây Nam di đích Hán quân công thủ Cố Hán Vũ đế thiết Ích châu thứ sử bộ thời Tượng quận nhân ứng bị hoạch nhập .

Hán Thiệu đế Nguyên Phụng ngũ niên , Tượng quận tối chung bãi triệt , dĩ Câu Đình quốc vi chủ thể Tượng quận bộ phân lãnh vực tịnh nhập lịch Kha quận , Tượng quận kỳ dư địa vực quy thuộc Uất Lâm quận.

Phân kết luận đã nêu lên một số địa danh thuộc Tượng quận thời Tần. Người viết xin tra cứu về những địa danh mà học giả họ Lý đã nêu ra, ngỡ hầu có thể biết được vị trí của Tượng quận trên bản đồ ngày nay.

Sử Ký, quyển 30 **Bình Chuẩn** thư với chú giải <sup>7</sup> :

Hán liên binh tam tuế , tru Khương , diệt Nam Việt , Phiên Ngụ dĩ tây chỉ Thục nam giả trí sơ quận thập thất

Tập giải Từ Quảng viết : “Nam Việt vi cửu quận .” (?) án : Tấn Chước viết “Nguyên Đình lục niên , định Việt địa , dĩ vi Nam Hải - Thương Ngô - hữu Uất Lâm - Hợp Phố - Giao Chỉ - Cửu

---

汉昭帝元凤五年，象郡最终罢撤，以句町国为主体象郡部分领域并入□柯郡，象郡其余地域归属郁林郡。

<sup>7</sup> Nguyên văn:

汉连兵三岁，诛羌，灭南越，番禺以西至蜀南者置初郡十七

□集解徐广曰：“南越为九郡。”駉案：晋灼曰“元鼎六年，定越地，以为南海、苍梧、郁林、合浦、交趾、九真、日南、珠崖、儋耳郡；定西南夷，以为武都、牂柯、越巂、洗犁、汶山郡；及地理志、西南夷传所置犍为、零陵、益州郡，凡十七也”。

*Chân - Nhật Nam - Châu Nhai - Đạm Nhĩ quận ; định Tây Nam di , dĩ Vũ Đô - Tường Kha - Việt Tuý - Tây Lê - Ván Sơn quận ; cập Địa lý chí - Tây Nam Di truyện sở trí **Kiên Vi** - Linh Lăng - Ích Châu quận , phàm **thập thất dã**”.*

Đây là 17 quận thời Tiền Hán khi Hán Vũ đế vừa chiếm xong Nam Việt theo Tấn Chước

Tuy nhiên, ông Lý Long Chương cho rằng quận Kiên Vi trong danh sách 17 quận này là sai, vì quận Kiên Vi đã được thành lập từ trước, đó là năm Kiến Nguyên thứ 6 (135TCN), đầu thời Hán Vũ đế. Tượng quận phải nằm trong danh sách này, thay vì quận Kiên Vi <sup>8</sup>:

*Đản Kiên Vi bất thuộc thủ thời sơ quận, tha thị Kiến Nguyên lục niên (tiền 135) Đường Mông thông Nam Di thời thiết trí đích, ứng dư dịch trừ. Nhi ứng bổ thượng tấu thành thập thất quận số đích chính thị **Tượng quận**, dã trí vu Hán Vũ đế Nguyên Đĩnh lục niên (nv: là năm 111BC)*

Hậu Hán thư chí-địa lý- quyển 19-30:

*"Uất Lâm quận Tàn Quế Lâm quận, Vũ Đế cánh danh. Lạc Dương nam lục thiên ngũ bách lý. Thập nhất thành. Bồ Sơn, An Quảng, A Lâm, **Quảng Uất**, Trung Lưu, Quế Lâm, Đàm Trung, **Lâm Trần, Định Châu, Tăng Thực, Lãnh Phương**"*

Vậy 6 huyện thời Tiền Hán mà ông Lý Long Chương đã dẫn chứng có tên như sau:

Đàm Thành thuộc quận Vũ Lăng,

Định Châu, Quảng Uất, Lâm Trần thuộc quận Uất Lâm, Lâm Trần là quận trị của Tượng quận.

Ung Kê và Câu Đĩnh thuộc huyện Tường Kha.

Theo học giả Lý Long Chương, các địa danh thuộc Tượng quận thời Tần như đã nêu trên, tương đương với các địa danh ngày nay như sau :

Huyện Đàm Thành thuộc quận Vũ Lăng (thời Hán). Ngày nay Đàm Thành là Tịnh huyện (Tịnh châu Miêu tộc Đồng tộc tự trị huyện 靖州苗族 族自治縣) thuộc Hoài Hóa thị (Huaihua 怀化市), phía tây nam tỉnh Hồ Nam.

Huyện Cẩm Bình (Jinping County), huyện Kiểm Hà (Jianhe County), huyện Dung giang (Rongjiang 榕江) và huyện Tùng Giang (Congjiang 从江) thuộc Kiềm Đông Nam Miêu Tộc Đồng Tộc tự trị châu (Qiandongnan Miao and Dong 黔东南苗族侗族自治州), phía đông nam tỉnh Quý Châu.

---

<sup>8</sup>Nguyên văn:

但犍为不属此时初郡，它是建元六年(前135)

唐蒙通南夷时设置的，应予剔除。而应补上湊成十七郡数的正是象郡，也置于汉武帝元鼎六年。

Huyện **Tam Giang** (Sanjiang, Tam Giang Đông tộc tự trị huyện 三江 族自治县) thuộc Liễu Châu thị (Liuzhou), phía bắc tỉnh Quảng Tây.

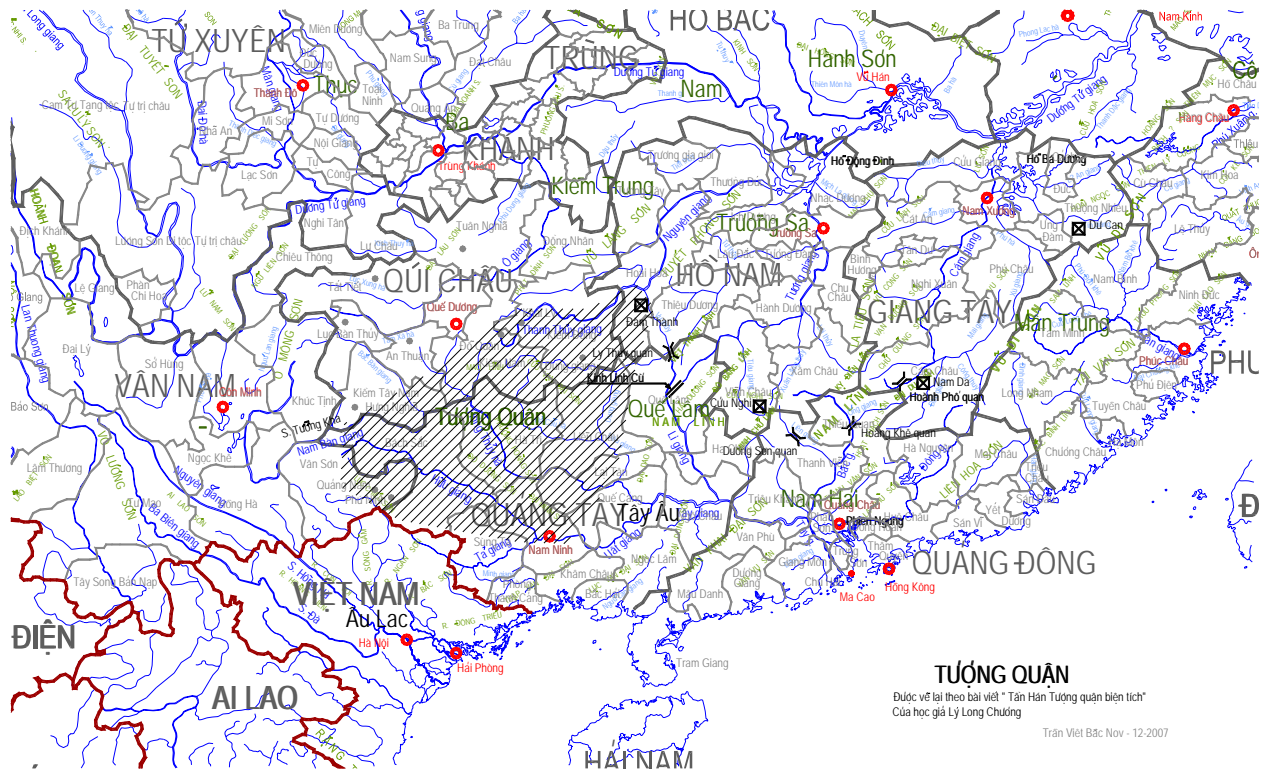
**Hà Trì thị** (Hechi shi 河池市) phía tây bắc tỉnh Quảng Tây.

**Bách Sắc thị** (Baise shi 百色市), phía tây của tỉnh Quảng Tây.

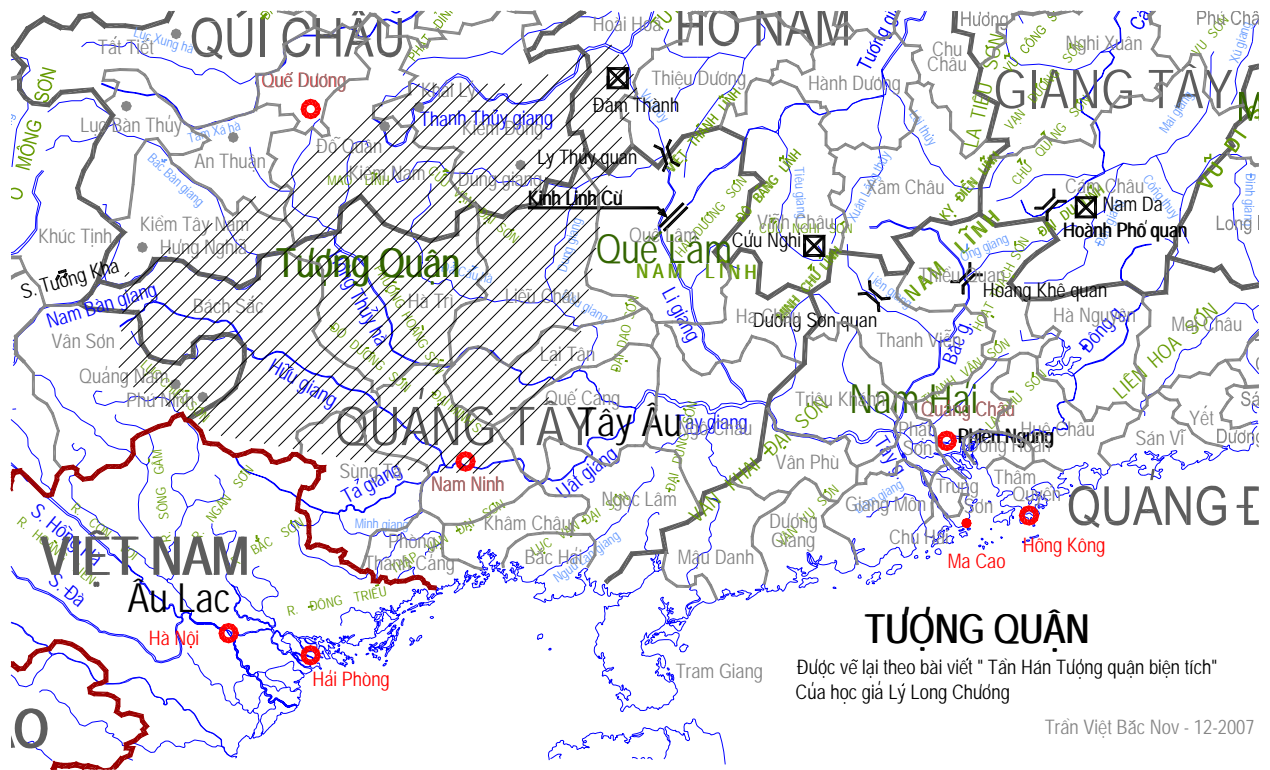
**Nam Ninh thị** (Nanning shi 南宁市), kế phía nam Hà Trì thị và Bách Sắc thị, thuộc Quảng Tây.

Huyện **Quảng Nam** (Guangnan 广南) và huyện **Phú Ninh** (Funing 富宁), thuộc Văn Sơn Tráng tộc Miêu tộc tự trị châu (Wenshan Zhuangzu Miaozu Zizhizhou 文山壮族苗族自治州), phía đông nam tỉnh Vân nam, kế biên giới phía bắc của Việt Nam. Một nhận xét là tất cả các địa danh nêu trên, tọa lạc liên tục kế bên nhau tại ranh giới của 4 tỉnh Hồ Nam, Quý Châu, Quảng Tây và Vân Nam.

Vị trí của Tượng quận theo kết luận của ông Lý được vẽ lại theo những địa danh nêu trên trong hai bản đồ dưới đây (tổng quát và chi tiết):



*Vị trí của Tượng quận (theo học giả Lý Long Chương), tổng quát*



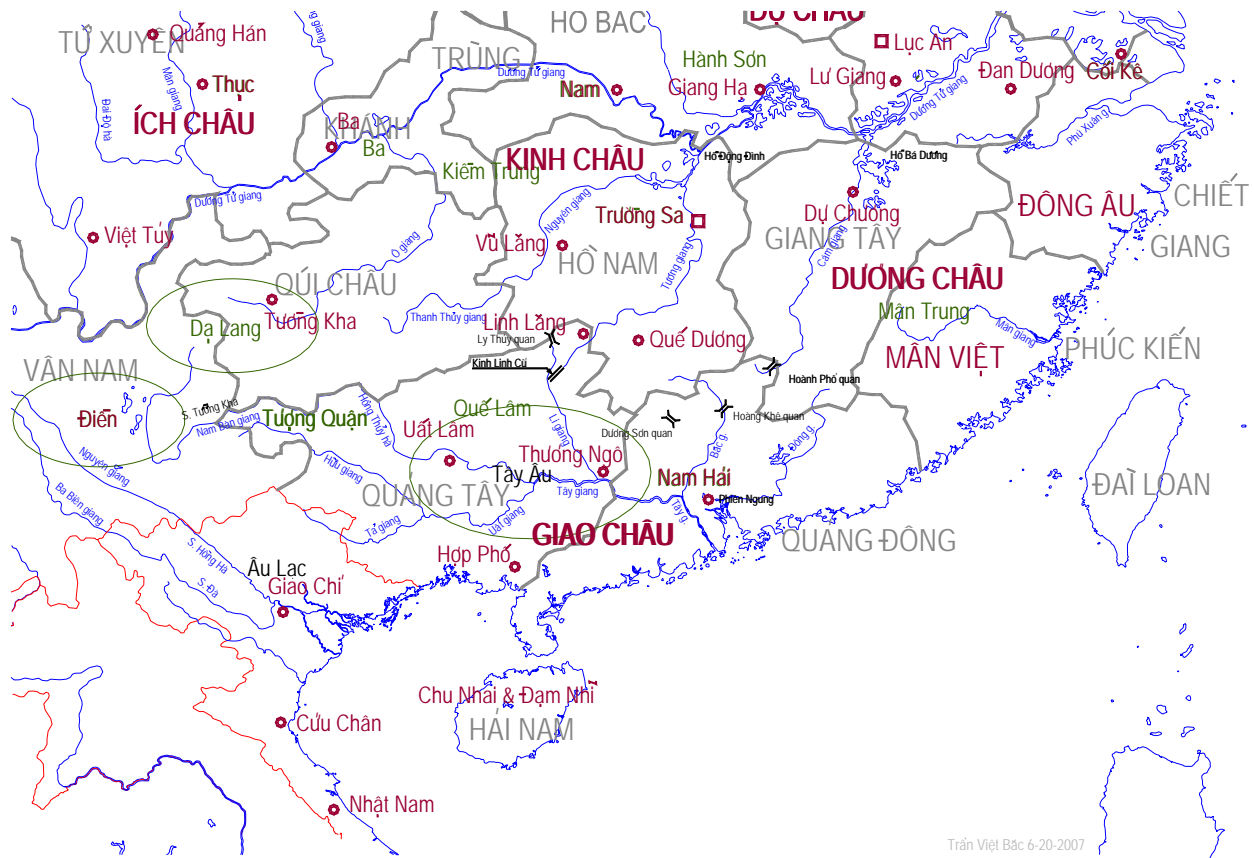
**Vị trí của Tượng quận (theo học giả Lý Long Chương), chi tiết**

Vậy theo như ông Lý Long Chương thì **Tượng quận không bao gồm phần đất nào của Giao Chỉ**, như Ban Cố đã viết lầm về quận Nhật Nam: "*có Tân Tượng quận, Vũ đế Nguyễn Đình lục niên khai (111BC) khai*".

Vì không có nhiều tài liệu cổ cũng như không đọc được Hán văn trực tiếp, mà chỉ có thể đọc được bản chuyển âm Hán Việt (qua HannoConv 1.0) với tự điển của Thiệu Chử, nên người viết đã phải dùng cách khác, là **theo đường tiến quân của quân Tần**, tìm hiểu những nơi đội quân này đã chiếm đóng để truy cập vị trí của Tượng quận. Mặc dù là cách tìm hiểu khác nhau, nhưng đã đi đến kết luận tương đương về vị trí của quận Tượng, đã được nói tới trong bài viết "*Giao Chỉ và Tượng quận*" như sau:

*“Từ những dẫn chứng bằng sử liệu cũng như tìm hiểu về chỗ đóng quân và đường hành quân của quân Tần, người viết đi đến kết luận là quân Tần chưa hề đánh vào Giao Chỉ, chứ chưa nói đến phần đất xa hơn về phía nam là Cửu Chân và Nhật Nam. Nước Âu Lạc hay cổ Việt thời vua An Dương không hề bị quân Tần xâm chiếm, **Giao Chỉ, Cửu Chân và Nhật Nam không phải là Tượng quận thời Tần**”.*

Sau đây là bản đồ mà người viết sao lại từ bài viết "*Giao Chỉ và Tượng quận*"



Bản đồ số 12- Các quận thuộc Lĩnh Nam thời Tần / Hán

*Ghi chú: màu xanh(lá cây) là các quận thời Tần (214 TCN), màu nâu là các quận thời Tiên Hán. Dạ Lang và Tây Âu trong hình bầu dục (ellipse) chưa bị quân Tần xâm chiếm hoàn toàn, vẫn còn hiện hữu đến thời Tiên Hán.*

## Tượng quận từ Tần đến Hán đã thay đổi ra sao?

### Tượng quận thời Tần.

Như đã trình bày trong phần trước (theo học giả Lý Long Chương), thì Tượng quận thời Tần gồm Đàm Thành thời cô, tức là Tịnh huyện thuộc Hoài Hoá thị của Hồ Nam, bốn huyện Cẩm Bình, Kiếm Hà, Dung giang và Tùng giang, huyện Tam Giang (một phần của Liễu Châu thị), cùng với Bách Sắc thị và Nam Ninh thị thuộc Quảng Tây, hai huyện Quảng Nam và Phú Ninh thuộc châu Văn Sơn thuộc Vân Nam. Vùng đất này đã được vẽ lại trên bản đồ trong phần trước (phỏng đoán theo tài liệu).

### Tượng quận dưới thời nhà Triệu và nước Nam Việt.

Nhà Tần mất, Triệu Đà chiếm quận Nam Hải và xưng vương (năm 207 TCN), sau đó mang quân chiếm Quế Lâm và Tượng quận.

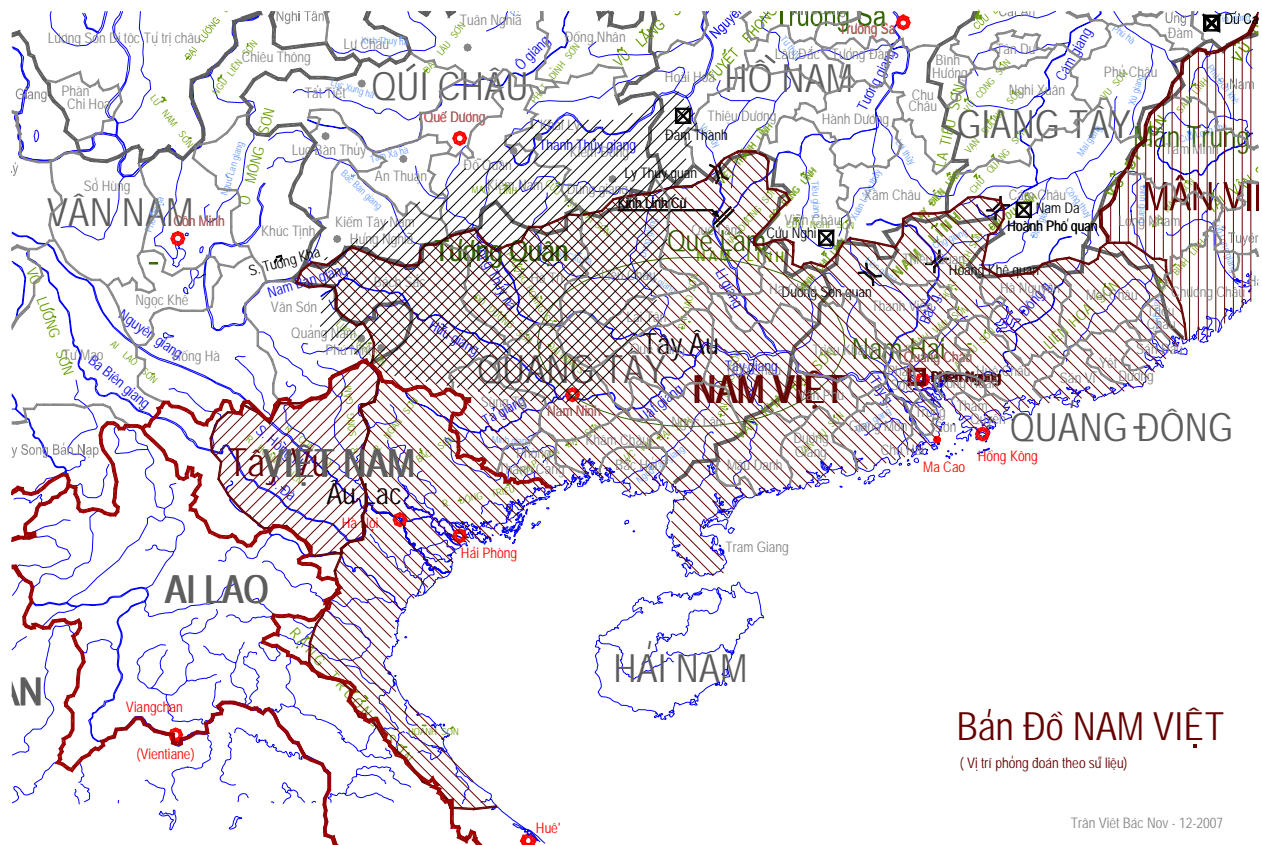


Sử ký, Nam Việt Ủy Đà liệt truyện, bản dịch của Nhữ Thành: "Ngao chết, Đà lập tức truyền hịch bảo các cửa quan Hoàn Phố, Dương Sơn, Hoàn Khê rằng:

- Quân giặc sắp đến, phải chặn ngay đường, tụ tập quân sĩ để tự bảo vệ.

Rồi dần dần ông dùng hình pháp giết các trưởng lại do nhà Tần đặt ra, dùng những người đồng đảng để thay thế. Khi nhà Tần đã bị tiêu diệt, Đà lập tức đánh chiếm lấy cả Quế Lâm, Tượng Quận, tự lập làm Nam Việt Vũ Vương".

Vậy nếu theo sử liệu trên, thì Triệu Đà đã thiết lập một đường biên giới mới của Nam Việt, đó là ranh giới của ba tỉnh Hồ Nam, Quảng Tây và Quý Châu đến ranh giới của Vân Nam và miền cực bắc của Việt Nam ngày nay. Người viết không thấy sử liệu nào nói về biên giới của nhà Hán và nước Nam Việt. Triệu Đà đóng quân tại phía nam của Ngũ Lĩnh, theo các đường ranh giới thiên nhiên. Một vấn đề chính là nhà Triệu đã không đủ quân; để có thể kiểm soát một vùng biên giới rộng lớn này (Theo thống kê trong Hán thư, Vùng Quảng Tây và Quảng Đông gồm 4 quận Nam Hải, Hợp Phố, Thương Ngô và Uất Lâm là 71,805 nhà và 390,555 người). Vì thế người viết suy đoán là **Tượng quận của Nam Việt đã không bao gồm phần đất của Hồ Nam (Tỉnh huyện), cũng như phía đông nam của Quý Châu ngày nay (Kiềm Đông tự trị châu gồm các huyện Cẩm Bình, Kiềm Hà, Dung giang và Tùng giang)**. Xin coi bản đồ nước Nam Việt được vẽ lại phỏng đoán theo sử liệu.



*Nước Nam Việt và Tượng quận (Vị trí phỏng đoán theo sử liệu)*

## **Tượng quận dưới thời Tiền Hán - Hán Cao Tổ Lưu Bang (206 TCN – 195 TCN)**

Vùng đất của Tượng quận thời Tần không thuộc nước Nam Việt sát nhập vào quận nào của Trung Quốc thời Hán Cao Tổ Lưu Bang? Người viết xin tìm hiểu từng vùng một như sau:

**Đàm Thành:** không thấy Hán Thư nói đến, tuy nhiên Hậu Hán Thư của Phạm Việp viết là : "*Vũ Lăng quận Tần Chiêu Vương trí, danh Kiềm Trung quận, ..... **Đàm Thành**, nguyên nam Kiến Vũ nhị thập lục niên (52 AD) trí*". Qua đoạn sử liệu này, người viết nhận thấy là Đàm Thành đã thuộc về quận Vũ Lăng từ thời Hán Cao Tổ (206 BC – 195 BC), đây là một phần đất tại phía nam của quận Kiềm Trung thời Tần.

**Những huyện phía đông nam Quý Châu đầu thời nhà Hán sát nhập với quận nào?** Người viết chưa tìm thấy sử liệu nào nói về vấn đề này, chỉ có thể phỏng đoán là từ thời Hán Cao tổ đến thời Hán Vũ đế, vùng này thuộc quận Tường Kha.

Theo nhận xét cá nhân, là hình như Hán sử cho là bất cứ những vùng đất nào mà quân Hán đã đi qua, đều thuộc lãnh thổ của người Hán, dù chưa hề đặt hệ thống hành chính để cai trị. Thí dụ như vùng phía đông Vân Nam và tỉnh Quý Châu, mãi đến thời Tam Quốc, năm 225 Gia Cát Lượng (Zhuge Liang 諸葛亮) của nhà Thục Hán mới mang quân đến đây để chinh phục, với truyền kỳ là ông đã bẫy lần bắt và tha Mạnh Hoạch (Meng Huo 孟獲), chuyện được kể trong "*Tam Quốc chí diễn nghĩa*" của La Quán Trung.

## **Tượng quận dưới thời Hán Vũ đế (140TCN – 87TCN) và Thiệu đế (86 TCN – 80 TCN).**

Năm 112 TCN, nhà Hán sai quân sang xâm chiếm Nam Việt, nhà Triệu mất. Nước Nam Việt bị Hán chiếm và đổi là Giao Châu, châu này đặt dưới quyền cai trị của quan thứ sử. Giao Châu chia làm 9 quận: Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam, Nam Hải, Thương Ngô, Uất Lâm, Hợp Phố, Châu Nhai và Đạm Nhĩ. Mỗi quận đều đặt một quan thái thú để cai trị.

Theo Hán Thư, quyển 7<sup>9</sup> "*Thiệu Đế ký đệ thất*" viết về việc bãi bỏ Tượng quận và chia quận này làm hai, sát nhập vào hai quận Uất Lâm và Tường Kha : "*Mùa thu, bãi bỏ Tượng Quận, chia và sát nhập vào Uất Lâm, Tường Kha*".

Thời Thiệu đế, Tượng quận đã bị phân chia vào các đơn vị hành chính khác và địa danh này đã không còn, ngoại trừ trong cổ sử.

Tvb

12/10/2007

---

<sup>9</sup> Hán Thư quyển thất. Thiệu Đế ký đệ thất :

"*Thu , bãi Tượng quận, phân thuộc Uất Lâm, Tường Kha*". Hán thư của Ban Cố, quyển 7 viết: "*Thu , bãi Tượng Quận, phân thuộc Uất Lâm, Tường Kha [i] (秋, 罷象郡, 分屬鬱林、柯)*"